

Số: 01/2024/QĐST-KDTM

C, ngày 11 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của BLTTDS 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2024/TLST- KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH xây dựng Hùng V

Địa chỉ: Tổ dân phố 15, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hồng V - sinh năm 1962 – Chức vụ: Giám đốc.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 15, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Công ty TNHH XD TM & CN Minh T

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện: Ông Đoàn Văn T - sinh năm 1976 – Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Tổ dân phố 13, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Đoàn Văn T - Giám đốc công ty TNHH XD TM & CN Minh T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Hồng V - Giám đốc công ty TNHH xây dựng Hùng V số tiền còn lại của hợp đồng thầu phụ số 01/HĐ-TP về sửa chữa, nâng cấp các trường học trên địa bàn huyện Cát Tiên; địa điểm xây dựng tại huyện C, tỉnh Lâm Đồng ký kết ngày 30/9/2020 số tiền 716.319.278 đồng (Bảy trăm mười sáu triệu ba trăm mười chín ngàn hai trăm bảy mươi tám đồng) chia làm 03 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Ngày 30/8/2024 ông T phải thanh toán cho công ty Hùng V số tiền 238.773.092 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi ba ngàn không trăm chín mươi hai đồng).

- Lần thứ 2: Ngày 30/12/2024 ông T phải thanh toán cho công ty Hùng V số tiền 238.773.092 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi ba ngàn không trăm chín mươi hai đồng).

- Lần thứ 3: Ngày 30/3/2025 ông T phải thanh toán cho công ty Hùng V số tiền 238.773.092 đồng (Hai trăm ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi ba ngàn không trăm chín mươi hai đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2 Về án phí: Căn cứ vào các Điều 147, 150 BLTTDS và Nghị quyết số 2.326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

- Ông Đoàn Văn T - Giám đốc công ty TNHH XD TM & CN Minh T phải chịu 8.163.000 đồng (Tám triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Hồng V - Giám đốc công ty TNHH xây dựng Hùng V được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Hồng V tự nguyện chịu 8.163.000 đồng (Tám triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho bị đơn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.326.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 00008356 ngày 06/3/2024 của chi cục Thi hành dân sự huyện C. Ông Nguyễn Hồng V được hoàn lại số tiền chênh lệch là 8.163.000 đồng (Tám triệu một trăm sáu mươi ba ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hứa Sơn Tùng

